

Số: 56 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
TỔNG KẾT 05 NĂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Theo yêu cầu của Bộ Công Thương tại Công văn số 1627/BCT-TMĐT ngày 13/3/2019 về việc phối hợp xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo theo Đề cương hướng dẫn, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU ĐỀ RA TẠI KẾ HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về Thương mại điện tử; Quyết định số 07/2015/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển Thương mại điện tử quốc gia; UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 phê duyệt Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020. Thời gian qua việc triển khai thực hiện Kế hoạch, Công thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, góp phần tích cực cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quá trình thực hiện các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực thương mại điện tử (TMĐT) của tỉnh. Đến nay, TMĐT đã trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn đã đạt được một số kết quả:

1. Về hạ tầng cho TMĐT

- 70% doanh nghiệp tiến hành giao dịch TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C), doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), trong đó:

- 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin.

- Có 50% doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán các sản phẩm và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Bên cạnh đó, nguồn nhân lực TMĐT được đào tạo chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu và có khả năng phù hợp với các doanh nghiệp và tổ chức trong xã hội. Một số ngành đào tạo so với chương trình đào tạo thì nguồn nhân lực TMĐT của các trường đại học, cao đẳng, trường nghề trên địa bàn tỉnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay.

2. Về ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp

- Có 70% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp.

- Có 50% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh.

- 60% các siêu thị, trung tâm mua sắm, cơ sở phân phối hiện đại trên địa bàn tỉnh cho phép người tiêu dùng thanh toán không cần tiền mặt khi mua hàng.

- 50% cơ sở kinh doanh phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

3. Về ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước

Cung cấp trực tuyến 240 thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người tiêu dùng trên hệ thống Một cửa ở mức độ 3 và 4.

B. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Kinh phí TMĐT từ năm 2016 đến nay đã thực hiện là 1.673.900.000 đồng, trong đó kinh phí TMĐT quốc gia là 500.000.000 đồng, kinh phí TMĐT địa phương là 1.173.900.000 đồng với các nội dung như: Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT, đào tạo kỹ năng về TMĐT cho các doanh nghiệp, Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh, Khảo sát tình hình ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp, Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT, Duy trì sàn Giao dịch TMĐT, Khảo sát, học tập kinh nghiệm.

1. Hoàn thiện chính sách pháp luật về TMĐT

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 phê duyệt Chương trình thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

2. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động TMĐT

a) Phổ biến, tuyên truyền và đào tạo về TMĐT

Hàng năm, phối hợp với các đơn vị có liên quan như Trung tâm phát triển Thương mại điện tử của Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin thuộc Bộ Công Thương, Học viện PAVO thuộc Công ty Cổ phần VietNam Trade thường xuyên, tích cực phổ biến, tuyên truyền và huấn luyện, đào tạo nguồn nhân lực TMĐT cho gần 480 cán bộ, công chức trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi và Báo Quảng Ngãi thực hiện các phóng sự, bài viết về sự ứng dụng, cơ hội và thách thức của TMĐT đối với việc kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, các cơ quan, doanh nghiệp, người dân về vai trò, ý nghĩa là lợi ích của TMĐT, các mô hình TMĐT trên thế giới, TMĐT Việt Nam, xu hướng thích nghi và hòa nhập giữa mô hình TMĐT với các mô hình kinh doanh truyền thống, hệ thống pháp luật về TMĐT.

Các chương trình tập huấn, tuyên truyền, đào tạo nguồn nhân lực TMĐT qua các năm theo các chủ đề sau:

- Năm 2016: Kỹ năng quản lý Nhà nước về TMĐT cho cán bộ quản lý Nhà nước và doanh nghiệp.

- Năm 2017: Kỹ năng xây dựng, phát triển thương hiệu và xúc tiến bán hàng/tiếp thị trực tuyến.

- Năm 2018: Tối ưu hóa hệ thống bán hàng, tiếp thị trực tuyến và giải pháp kích hoạt hình ảnh thương hiệu.

- Trong năm 2017 Trung tâm đã phối hợp và xây dựng 80 cuốn sổ tay TMĐT và đã cấp phát cho cán bộ quản lý và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua các lớp tập huấn TMĐT.

3. Phát triển cơ sở hạ tầng cho TMĐT

Hỗ trợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Xúc tiến đầu tư, quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm và tiến tới giao dịch mua – bán trên mạng. Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập, định hướng, xây dựng và sử dụng website TMĐT với tên miền riêng của doanh nghiệp có nhu cầu, phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, quảng bá, truyền thông với chi phí thấp.

Qua các năm 2016-2018, đã hỗ trợ cho 30 đơn vị xây dựng website TMĐT để phục vụ quảng bá sản phẩm, thông tin đơn vị, xây dựng thương hiệu và bán hàng. Trong đó:

+ Kinh phí xin từ đề án Chương trình TMĐT điện tử quốc gia hỗ trợ cho 10 đơn vị xây dựng website TMĐT năm 2018.

+ Kinh phí TMĐT địa phương hỗ trợ cho 20 doanh nghiệp xây dựng website TMĐT (năm 2017 đã hỗ trợ 10 website, năm 2018 hỗ trợ 10 website cho doanh nghiệp).

- Trong năm 2016 đã thực hiện khảo sát tình hình ứng dụng TMĐT khoảng 300 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Qua công tác khảo sát tình hình ứng dụng, CNTT, TMĐT đã tuyên truyền về thương mại điện tử cho doanh nghiệp và có những định hướng kinh doanh trực tuyến, phát triển website, phát triển công tác quảng bá sản phẩm trên môi trường internet. Trong đó:

+ Kinh phí xin từ đề án Chương trình TMĐT quốc gia đã hỗ trợ khảo sát 200 doanh nghiệp.

+ Kinh phí TMĐT địa phương đã hỗ trợ khảo sát 100 doanh nghiệp.

- Trong năm 2016 đã hỗ trợ cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, đã hỗ trợ cho 10 đơn vị quảng bá sản phẩm thế mạnh tỉnh Quảng Ngãi trên Cổng Thông tin điện tử tự hào hàng Việt www.tuhaoviet.vn và quảng bá thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh Quảng Ngãi trên Cổng Thông tin điện tử www.vietnamexport.com.

- Trong năm 2018 đã hỗ trợ cho 10 doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến bằng Google adwords.

- Hiện nay Công TMĐT có hơn 150 đơn vị sản xuất, kinh doanh trong nước là thành viên của Công TMĐT, quảng bá, giới thiệu hơn 150 sản phẩm. Riêng tỉnh Quảng Ngãi có hơn 50 sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Công TMĐT hoạt động thường xuyên, liên tục và luôn cập nhật các bài viết mới. Mỗi năm, trung bình đã đăng khoảng 150 bài viết về hoạt động thương mại TMĐT, thông tin các phiên chợ, hội chợ trong và ngoài tỉnh; qua công tác đăng tin bài viết mới về các hội chợ, phiên chợ trong và ngoài nước. Qua đó, nhiều doanh nghiệp đã tự tìm đến đăng ký tham gia các Chương trình XTTM, TMĐT, Khuyến công và các chương trình hỗ trợ của Trung tâm.

C. MỘT SỐ HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT trong thời gian qua vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế:

1. Khó khăn, hạn chế về hỗ trợ TMĐT

- Kinh phí bố trí cho TMĐT còn quá ít so với chương trình phát triển TMĐT giai đoạn 2016-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của UBND tỉnh và các nội dung về thực hiện TMĐT hàng năm không đa dạng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức TMĐT còn hạn chế, doanh nghiệp tiếp cận chưa đầy đủ các văn bản pháp luật về TMĐT và chưa có các đào tạo về kỹ năng, nguồn nhân lực TMĐT cho doanh nghiệp. Mỗi năm chỉ tổ chức tập huấn cho khoảng 100 doanh nghiệp, số doanh nghiệp quá ít so với thực tế số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm ứng dụng TMĐT trong sản xuất, kinh doanh, việc sử dụng website chỉ phục vụ mục đích tiếp thị, quảng bá hình ảnh và giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp, chưa khai thác hết những lợi ích TMĐT có thể mang lại cho doanh nghiệp.

- Các cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp nông thôn phát triển mang tính tự phát, quy mô nhỏ, sử dụng công nghệ, thiết bị máy móc còn lạc hậu. Sản xuất không ổn định, hoạt động cầm chừng hoặc ngừng hoạt động, thiếu nguồn vốn đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nên việc thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng này gặp nhiều khó khăn.

- Phần lớn việc triển khai ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp trong tỉnh còn hạn chế. Doanh nghiệp có quy mô sản xuất, sản phẩm nhỏ trên địa bàn tỉnh chưa mạnh dạn đầu tư cho phương thức kinh doanh hiện đại, tiên tiến. Chưa hiểu tầm quan trọng và lợi ích khi ứng dụng TMĐT đem lại, còn bị ảnh hưởng bởi tâm lý và thói quen mua hàng truyền thống.

2. Những khó khăn, hạn chế của Công TMĐT:

- Năm 2016 tỉnh Quảng Ngãi, đã nâng cấp Công TMĐT nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế khi vận hành, quản lý. Hiện tại cũng chỉ

quảng bá thông tin cho doanh nghiệp, thông tin sản phẩm. Tuy nhiên, việc vận hành chưa thực sự là một công cụ hoàn thiện cho việc giao dịch trực tuyến dẫn đến hoạt động của sàn còn nhiều hạn chế, không thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia, chưa có cơ chế tự động trong việc quản lý nhà nước về TMĐT cụ thể: Khả năng thanh toán trực tuyến trong các giao dịch hàng hóa giữa người mua và người bán chưa được tích hợp, chức năng trình bày thông tin trên sàn hiện nay được thể hiện ra trang chủ cho người dùng còn sơ sài, không linh động cho người sử dụng, Hệ thống quản lý cho các quản trị viên và quản trị của gian hàng riêng phức tạp chưa thực tế với người dùng, các cấp danh mục trình bày sản phẩm vào các nhóm loại sản phẩm chưa logic, chưa phân cấp sâu vào các nhóm con để liệt kê tiện ích cho người sử dụng tìm kiếm, cách trình bày các thông tin sản phẩm còn sơ sài và người dùng khó thao tác, Hệ thống báo cáo chi tiết chưa có giúp cho quản trị hệ thống linh hoạt khi cần báo cáo thống kê cho công việc cần thiết, chưa có chức năng cập nhật thống kê tự động số lượng thành viên tham gia và hủy thành viên trong tháng; sản phẩm khách hàng quan tâm; số lượng người xem trên các sản phẩm hiện nay Cổng TMĐT của tỉnh nhưng chưa được quảng bá mạnh mẽ, chưa được kết nối với các trang thông tin điện tử của các cơ quan, sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp lớn trong tỉnh.

3. Khó khăn về phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh

- Nguồn nhân lực TMĐT trong các doanh nghiệp hiện nay phần lớn vẫn còn hạn chế, đội ngũ cán bộ chuyên trách TMĐT còn thiếu. Nguồn nhân lực CNTT của tỉnh, đặc biệt là lực lượng lãnh đạo, quản lý thông tin và CNTT (CIO) chưa đáp ứng được cho nhu cầu ứng dụng và phát triển CNTT, hạn chế về số lượng lẫn chất lượng.

- Số lượng và thời gian các buổi, tuyên truyền, tập huấn và đào tạo về TMĐT được tổ chức trên địa bàn tỉnh chưa thật sự đáp ứng với nhu cầu thực tiễn về tuyên truyền, đào tạo đến đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, các cơ quan, doanh nghiệp, người dân.

- Nguồn kinh phí hàng năm phục vụ cho các chương trình phát triển TMĐT, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT còn hạn hẹp, dẫn đến số lượng doanh nghiệp có nhu cầu nhưng chưa nhận được sự hỗ trợ cần thiết nhất từ các cơ quan có liên quan.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung và một số kiến nghị:

Với việc ban hành và thực hiện các chương trình nhằm mục tiêu phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh thường xuyên và tích cực, đã mang lại một số kết quả nhất định, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, chưa khai thác được tiềm năng kinh tế của tỉnh. Nhu cầu ngày càng cao của các địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đối với việc ứng dụng khoa học – công nghệ và sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là sự cần thiết của một kênh phân phối hàng hóa, sản phẩm mang tính công nghệ đến với các tầng lớp người tiêu dùng trên địa

bản tỉnh, trên phạm vi lãnh thổ quốc gia và trên thế giới. Để hỗ trợ, đáp ứng các nhu cầu hiện hữu, cũng như đón đầu xu thế phát triển, UBND tỉnh Quảng Ngãi đề xuất và kiến nghị như sau:

a) Công tác truyền thông, học tập kinh nghiệm

- Hỗ trợ công tác Tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TMĐT; đào tạo các kỹ năng TMĐT cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh như: Kỹ năng khai thác thông tin trực tuyến, nghiên cứu thị trường, xây dựng và quản trị website TMĐT; ứng dụng Marketing trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chứng từ điện tử, các hình thức xử lý vi phạm.

- Tổ chức các đoàn đi khảo sát, học tập kinh nghiệm ở các nước và các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển TMĐT có kết quả tốt. Khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng thành công TMĐT trong sản xuất, kinh doanh. Tổ chức cử cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ phụ trách TMĐT và CNTT đi tham dự các hội thảo, tập huấn, hội nghị trong và ngoài nước do Bộ, ngành tổ chức.

b) Công tác phối hợp

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Cục quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi để kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp có website TMĐT phải thực hiện đăng ký với Bộ Công Thương.

- Phối hợp với Bộ Công Thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số lập các đề án thuộc Chương trình TMĐT quốc gia.

2. Định hướng ưu tiên nội dung thực hiện trong hỗ trợ TMĐT

- Nâng cấp Cổng Thương mại điện tử của tỉnh Quảng Ngãi thành Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh nhằm duy trì và mở rộng các kết nối của Sàn Giao dịch TMĐT đến các diễn đàn, website ở các địa phương khác để kết nối nhu cầu mua – bán các sản phẩm của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, mở rộng ra phạm vi toàn quốc.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT và đào tạo kỹ năng cho doanh nghiệp ứng dụng TMĐT vào sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ kinh phí để doanh nghiệp ứng dụng TMĐT trong sản xuất kinh doanh và tham gia các Sàn TMĐT uy tín trong và ngoài nước.

- Đặt link liên kết Cổng TMĐT đến các Cổng Thông tin điện tử các sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh như: Sở Kế hoạch và Đầu Tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi,... các doanh nghiệp lớn như Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn và các doanh nghiệp khác để được nhiều người biết đến.

- Thường xuyên đăng tải thông tin, sự kiện trong hoạt động thương mại để thu hút khách hàng đến với Cổng TMĐT.

3. Mở rộng nội dung hỗ trợ và tăng kinh phí hỗ trợ

Mở rộng đối tượng được hỗ trợ về TMĐT cho hộ kinh doanh, các cơ sở sản xuất để quảng bá, phát triển sản phẩm địa phương.

Kính báo cáo Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KT ntha173.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính